

Số:22/KH-BTV

Quảng Trị, ngày 17 tháng 6 năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Dự án 8 “Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em” thuộc Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn I: 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 (gọi tắt là Chương trình);

Căn cứ Nghị quyết số 22/2022/NQ – HĐND, ngày 31/5/2022 quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ nguồn ngân sách nhà nước trung hạn và hàng năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Kế hoạch số 43/KH-ĐCT ngày 03 tháng 6 năm 2022 của Đoàn Chủ tịch Hội LHPN Việt Nam về việc Triển khai Dự án 8 “Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em” thuộc Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021 – 2030. Giai đoạn I: 2021-2025;

Thực hiện phân công nhiệm vụ thực hiện CTMTQG phát triển kinh tế phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2025 của UBND tỉnh tại công văn số 2651/UBND –TH ngày 10/6/2022, trong đó giao Hội LHPN tỉnh chủ trì triển khai Dự án 8 “*Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết của phụ nữ và trẻ em*”, Ban Thường vụ Hội LHPN tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện DA8 giai đoạn 1: 2021 - 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp thực hiện Dự án 8, hỗ trợ các huyện triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, hoạt động và đạt các chỉ tiêu Dự án đặt ra đến năm 2025.

- Nâng cao nhận thức, hỗ trợ chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, bảo vệ, chăm sóc phụ nữ và trẻ em, góp phần thực hiện mục tiêu bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em vùng đồng bào DTTS và miền núi.

- Xác định vai trò, trách nhiệm của các cấp Hội phụ nữ trong tổ chức triển khai thực hiện Dự án 8 và tham gia thực hiện Chương trình MTQG DTTS & MN tại địa phương.

2. Yêu cầu

- Các hoạt động của Dự án cần được triển khai bám sát nội dung, yêu cầu của Chương trình theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ và chỉ đạo, định hướng của Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội LHPN Việt Nam; của UBND tỉnh; đồng thời, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Trong quá trình triển khai Dự án phải có sự phối hợp chặt chẽ giữa các ngành, các cấp; phối hợp nguồn lực thực hiện Dự án 8 gắn với thực hiện các nhiệm vụ liên quan của Chương trình MTQG xây dựng NTM, Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025 và nguồn xã hội hóa.

- Triển khai thực hiện Dự án đảm bảo hiệu quả thực chất, tiết kiệm, đúng tiến độ và phù hợp với tình hình thực tế địa phương.

II. MỤC TIÊU, ĐỐI TƯỢNG, ĐỊA BÀN THỰC HIỆN

1. Mục tiêu

Nâng cao nhận thức, thay đổi định kiến, chăm lo đến đời sống vật chất, tinh thần, bảo vệ, chăm sóc phụ nữ và trẻ em, thực hiện mục tiêu bình đẳng giới và tập trung giải quyết có hiệu quả một số vấn đề cấp thiết của phụ nữ và trẻ em vùng DTTS và miền núi.

2. Đối tượng thụ hưởng

Phụ nữ và trẻ em gái tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn, ưu tiên phụ nữ và trẻ em gái là người dân tộc thiểu số trong các hộ nghèo, cận nghèo, nạn nhân bị mua bán, bị bạo lực gia đình, bị xâm hại tình dục, di cư lao động không an toàn/lấy chồng nước ngoài trở về, phụ nữ khuyết tật.

3. Địa bàn

Vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, ưu tiên nguồn lực cho các thôn đặc biệt khó khăn của xã khu vực III, khu vực II, khu vực I theo Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 và các quyết định sửa đổi, bổ sung (nếu có), xã ATK, xã biên giới. Địa bàn triển khai bao gồm: 187 thôn; 31 xã, trong đó:

- Xã khu vực I: 01 xã (Tân Lập, huyện Hướng Hoá);

- Xã khu vực II: 02 xã (Ba Lòng, huyện Đakrông, xã Vĩnh Hà, huyện Vĩnh Linh);

- Xã khu vực III: 28 xã (Thuận, Thanh, Lìa, Xy, A Doi, Ba Tầng, Hướng Lộc, Húc, Hướng Tân, Hướng Linh, Hướng Phùng, Hướng Sơn, Hướng Lập, Hướng Việt (huyện Hướng Hoá); Ba Nang, Tà Long, Húc Nghi, A Bung, Tà Rụt, Hướng Hiệp, A Ngo, A Vao, Đakrông, Mò Ó, TT Krông Klang (huyện Đakrông); Linh Trường (huyện Gio Linh); Vĩnh Ô, Vĩnh Khê (huyện Vĩnh Linh).

III. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Chỉ tiêu chính của Dự án 8 đến năm 2025:

- 147 tổ truyền thông cộng đồng được thành lập và duy trì hoạt động.

- 110 tổ Tiết kiệm vốn vay thôn bản (TKVVTB) được củng cố, nâng cao chất lượng/hoặc thành lập mới và duy trì. Trên cơ sở tổ TKVVTB: thí điểm hỗ trợ giới thiệu 15% thành viên tổ TKVVTB hiện có tiếp cận với các định chế tài chính chính thức; thí điểm hỗ trợ 15% thành viên của Tổ TKVVTB hiện có phát triển sinh kế; thí điểm 29 tổ TKVVTB áp dụng phương pháp học tập và hành động giới.

- 8 tổ/nhóm sinh kế có phụ nữ làm chủ hoặc đồng làm chủ (tổ nhóm sinh kế, tổ hợp tác, hợp tác xã) ứng dụng công nghệ 4.0 trong sản xuất và kết nối thị trường.

- 16 Địa chỉ tin cậy cộng đồng được củng cố, nâng chất lượng trên cơ sở mô hình hiện có/hoặc thành lập mới.

- 29 CLB thủ lĩnh của sự thay đổi của trẻ em được thành lập, nâng cao năng lực và hỗ trợ tổ chức hoạt động.

- 72 cuộc đối thoại chính sách cấp xã và cụm thôn bản được tổ chức tại các địa bàn khó khăn.

(Phân bổ chỉ tiêu cụ thể giai đoạn I: 2021-2025 tại phụ lục đính kèm)

2. Nội dung hoạt động

Nội dung 1: Tuyên truyền, vận động thay đổi “nếp nghĩ, cách làm” góp phần xóa bỏ các định kiến và khuôn mẫu giới trong gia đình và cộng đồng, những tập tục văn hóa có hại và một số vấn đề xã hội cấp thiết cho phụ nữ và trẻ em

- Xây dựng các tổ/nhóm truyền thông tiên phong thay đổi trong cộng đồng
 - + Hướng dẫn truyền thông, vận hành, quản lý các tổ/nhóm truyền thông và tập huấn triển khai.
 - + Thành lập và duy trì bền vững tổ/nhóm truyền thông cộng đồng.
 - + Xây dựng mạng lưới truyền thông trên nền tảng số để chia sẻ, kết nối hoạt động của các Tổ truyền thông
- Thực hiện các chiến dịch truyền thông xóa bỏ định kiến và khuôn mẫu giới, xây dựng môi trường sống an toàn cho phụ nữ và trẻ em.
 - + Xây dựng chương trình truyền thông trên các kênh truyền thông đại chúng
 - + Xây dựng tài liệu/ấn phẩm truyền thông và số hóa tài liệu, mô hình truyền thông dưới dạng video, hình ảnh phù hợp với đối tượng, vùng miền, dân tộc để chia sẻ, lan tỏa qua các kênh thông tin trên nền tảng số.
- Hội thi/liên hoan các mô hình sáng tạo, hiệu quả trong xóa bỏ định kiến giới, bạo lực gia đình, và mua bán phụ nữ và trẻ em.
 - + Tổ chức các cuộc thi tìm kiếm sáng kiến, mô hình, giải pháp truyền thông hiệu quả thay đổi “Nếp nghĩ, cách làm” góp phần xóa bỏ định kiến giới, bạo lực gia đình, và mua bán phụ nữ và trẻ em.

+ Tư liệu hóa các sáng kiến, mô hình, giải pháp hiệu quả từ Hội thi và tuyên truyền, nhân rộng tại địa phương (dưới dạng video, clip, tài liệu...)

Nội dung 2: Xây dựng và nhân rộng các mô hình thay đổi “nếp nghĩ, cách làm” nâng cao quyền năng kinh tế cho phụ nữ; thúc đẩy bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết của phụ nữ và trẻ em.

- Phát triển và nhân rộng mô hình tiết kiệm và tín dụng tự quản để tăng cường tiếp cận tín dụng, cải thiện cơ hội sinh kế, tạo cơ hội tạo thu nhập và lồng ghép giới.

+ củng cố nâng cao chất lượng/hoặc thành lập mới và duy trì tổ TKVVTB. Trên cơ sở tổ TKVVTB: thí điểm hỗ trợ giới thiệu 15% thành viên tổ TKVVTB hiện có tiếp cận với các định chế tài chính chính thức; thí điểm hỗ trợ 15% thành viên của Tổ TKVVTB hiện có phát triển sinh kế; thí điểm 29 tổ TKVVTB áp dụng phương pháp học tập và hành động giới.

+ Hướng dẫn thành lập, vận hành, quản lý tổ TKVVTB, hướng dẫn kết nối các chế định tài chính chính thức, phát triển sinh kế, áp dụng phương pháp học tập và hành động giới cho tổ TKVVTB và tập huấn hướng dẫn triển khai.

- Hỗ trợ ứng dụng công nghệ 4.0 để nâng cao quyền năng kinh tế cho phụ nữ DTTS trong sản xuất và kết nối thị trường cho các sản phẩm nông sản

- Củng cố nâng cao chất lượng/hoặc thành lập mới Địa chỉ tin cậy cộng đồng hỗ trợ bảo vệ phụ nữ, trẻ em là nạn nhân bạo lực gia đình.

- Thí điểm và nhân rộng mô hình hỗ trợ phát triển sinh kế cho phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn.

Nội dung 3. Đảm bảo tiếng nói và sự tham gia thực chất của phụ nữ và trẻ em trong các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội của cộng đồng; giám sát và phản biện; hỗ trợ phụ nữ tham gia lãnh đạo trong hệ thống chính trị.

- Đảm bảo tiếng nói và vai trò của phụ nữ trong các vấn đề kinh tế - xã hội tại địa phương.

+ Tổ chức tập huấn hướng dẫn cán bộ huyện, xã tổ chức Đối thoại chính sách ở cấp cơ sở theo Sổ tay hướng dẫn của Trung ương

+ Tổ chức các cuộc đối thoại chính sách ở cấp xã và cụm thôn bản đặc biệt khó khăn.

+ Thực hiện giám sát xã hội theo chủ đề/vấn đề do Hội chủ động đề xuất, chủ trì hoặc phối hợp thực hiện.

- Đảm bảo tiếng nói và vai trò của trẻ em gái trong phát triển kinh tế-xã hội của cộng đồng thông qua mô hình CLB “thủ lĩnh của sự thay đổi”.

+ Thành lập, vận hành CLB thủ lĩnh của sự thay đổi tại trường THCS

+ Hướng dẫn thành lập, vận hành CLB thủ lĩnh của sự thay đổi và tập huấn hướng dẫn triển khai.

- Công tác giám sát và đánh giá về thực hiện bình đẳng giới trong CTMTQG DTTS&MN

+ Tập huấn hướng dẫn giám sát, đánh giá về bình đẳng giới trong thực hiện Chương trình MTQG theo Sổ tay hướng dẫn của TW (cho cán bộ cấp xã và thôn bản)

+ Thực hiện giám sát, hỗ trợ kỹ thuật cho các địa bàn dự án; xây dựng hệ thống thông tin giám sát về bình đẳng giới trên nền tảng số.

+ Tổ chức Hội nghị sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm triển khai thực hiện Dự án 8 và thực hiện bình đẳng giới trong Chương trình MTQG.

- Nâng cao năng lực cho phụ nữ DTTS tham gia ứng cử, vận động bầu cử vào các cơ quan dân cử.

+ Tập huấn cho cán bộ nữ chủ chốt trong quy hoạch vào các vị trí lãnh đạo trong hệ thống chính trị ở cấp huyện, cấp xã về kỹ năng, kinh nghiệm vận động ứng cử vào các cơ quan dân cử.

+ Tổ chức các chuyên tham quan học tập kinh nghiệm cho cán bộ nữ chủ chốt trong quy hoạch ở cấp huyện, cấp xã tại các địa phương điển hình.

Nội dung 4. Trang bị kiến thức về bình đẳng giới, kỹ năng thực hiện lồng ghép giới (LGG) cho cán bộ trong hệ thống chính trị, già làng, trưởng bản, chức sắc tôn giáo và người có uy tín trong cộng đồng.

- Xây dựng chương trình phát triển năng lực thực hiện bình đẳng cho cán bộ các cấp trong hệ thống chính trị.

+ Tổ chức tập huấn cho cán bộ cấp huyện, cấp xã theo Chương trình 2 về phát triển năng lực LGG.

+ Tổ chức tập huấn theo Chương trình 3 về thúc đẩy bình đẳng giới trong cộng đồng, gồm: cán bộ thôn bản, người có uy tín trong thôn.

- Xây dựng đội ngũ giảng viên nguồn về lồng ghép giới

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Ngân sách thực hiện Dự án 8 chi vào nguồn kinh phí sự nghiệp từ ngân sách Nhà nước.

1. Ngân sách thực hiện Dự án tại cấp tỉnh: chi vào nguồn ngân sách nhà nước cấp hàng năm cho Hội LHPN tỉnh để triển khai nhiệm vụ được giao thực hiện Dự án 8

2. Ngân sách thực hiện tại cấp huyện: các huyện chủ động bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách cấp thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi và nguồn ngân sách địa phương để đảm bảo thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Dự án.

- Căn cứ vào nội dung hoạt động, chỉ tiêu của Dự án 8 giao cho các huyện chủ động phối hợp với phòng Tài chính tham mưu phân bổ ngân sách để thực hiện Dự án tại địa phương; đồng thời huy động thêm nguồn lực xã hội hoá để chủ động, kịp thời triển khai các nhiệm vụ của Dự án theo kế hoạch

- Nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ nguồn ngân sách thực hiện Dự án 8 tại địa phương thực hiện theo Quyết định số 39/QĐ-TTg ngày 31/12/2021. Việc lập dự toán, chi tiêu và quyết toán hoạt động thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 15/2022/TT-BTC, ngày 4 tháng 3 năm 2022 Quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021 – 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội LHPN tỉnh

- Thành lập Ban Quản lý Dự án cấp tỉnh do đồng chí Chủ tịch Hội LHPN tỉnh làm Trưởng ban, đồng chí Phó chủ tịch thường trực làm Phó ban và các thành viên, gồm: phó chủ tịch, Trưởng các ban Tỉnh Hội; Giao Trưởng Ban Kinh tế - GD&XH trực tiếp tham mưu giúp việc cho Ban Quản lý Dự án cấp tỉnh.

Phân công nhiệm vụ cụ thể cho Văn phòng, các ban cơ quan Hội LHPN tỉnh tham gia thực hiện Dự án gắn với chức năng nhiệm vụ của ban chuyên môn.

- Xây dựng kế hoạch, văn bản hướng dẫn triển khai Dự án theo giai đoạn, hàng năm và tập huấn hướng dẫn các huyện triển khai thực hiện.

- Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Dự án; sơ kết, đánh giá Dự án, đề ra các giải pháp tăng cường hiệu quả hoạt động của Dự án; giám sát, hỗ trợ kỹ thuật cho các huyện.

- Phối hợp với các Sở, ban ngành và UBND các huyện hướng dẫn thực hiện bình đẳng giới trong triển khai Chương trình MTQG DTTS và miền núi; giám sát, đánh giá thực hiện bình đẳng giới trong Chương trình.

- Các ban cơ quan Hội LHPN tỉnh phối hợp triển khai thực hiện các hoạt động của Dự án tại cấp tỉnh theo phân công nhiệm vụ cụ thể gắn với chức năng, nhiệm vụ của ban chuyên môn.

- Vận động, khai thác, huy động nguồn lực xã hội hóa từ các tổ chức trong và ngoài nước hỗ trợ thực hiện Dự án.

- Báo cáo kết quả thực hiện Dự án gửi UBND tỉnh (qua Ban Dân tộc) và ĐCT Hội LHPN Việt Nam (qua Ban Dân tộc – tôn giáo).

2. Hội LHPN các huyện Vĩnh Linh, Gio Linh, Cam Lộ, Đakrông, Hướng Hóa

- Tham mưu cho UBND huyện xây dựng kế hoạch hoạt động, phân bổ chỉ tiêu thực hiện Dự án cho các xã, các ngành liên quan và xây dựng dự toán ngân sách triển khai thực hiện Dự án theo giai đoạn, hàng năm, trong đó giao Hội LHPN huyện là cơ quan chủ trì, tham mưu thực hiện triển khai Dự án 8.

- Chủ động phối hợp với ngành chức năng và các ngành liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện Dự án; vận động, huy động lồng ghép các nguồn lực để kịp thời triển khai các hoạt động của Dự án theo kế hoạch.

- Tham mưu cho UBND huyện tổ chức các hội nghị/tập huấn hướng dẫn triển khai Dự án tại địa phương; sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện Dự án hàng năm, giai đoạn.

- Tổng hợp báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện Dự án 8 tại địa phương theo biểu mẫu hướng dẫn, gửi Hội LHPN tỉnh trước ngày 15/9 hàng năm và cập nhật bổ sung số liệu năm trước ngày 02 tháng 02 năm sau (qua Ban Kinh tế - GĐXH) và các báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

3. Đề nghị các Sở, ban, ngành chỉ đạo ngành dọc phối hợp, hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật cho Hội LHPN cùng cấp triển khai các mô hình, hoạt động liên quan đến chuyên môn của ngành. Cụ thể:

3.1. Sở y tế:

Phối hợp, hướng dẫn tổ chức thực hiện chính sách hỗ trợ phụ nữ DTTS sinh đẻ an toàn và chăm sóc sức khỏe trẻ em.

3.2. Sở Giáo dục đào tạo:

Phối hợp chỉ đạo triển khai mô hình Câu lạc bộ thủ lĩnh của sự thay đổi trong các trường THCS và phối hợp thực hiện Lồng ghép giới trong các chương trình bồi dưỡng, nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên các bậc học giáo dục phổ thông.

3.3. Sở Lao động thương binh và xã hội:

Phối hợp, hỗ trợ kỹ thuật triển khai các hoạt động nâng cao năng lực truyền thông, truyền thông thực hiện bình đẳng giới và vận động lồng ghép giới trong các chính sách, chương trình phát triển kinh tế xã hội.

3.4. Sở Văn hóa, thể thao và du lịch:

Phối hợp chỉ đạo triển khai mô hình Địa chỉ tin cậy tại cộng đồng và các hoạt động hỗ trợ giải quyết các vấn đề liên quan đến bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em.

3.5. Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn:

Phối hợp hỗ trợ kỹ thuật triển khai mô hình sinh kế cho phụ nữ (tổ/nhóm sinh kế, tổ hợp tác, hợp tác xã do phụ nữ làm chủ/đồng làm chủ).

3.6. Sở thông tin và truyền thông:

Hỗ trợ ứng dụng công nghệ 4.0 trong sản xuất, kết nối thị trường cho các sản phẩm bản địa do tổ/nhóm phụ nữ sản xuất, hỗ trợ truyền thông xóa bỏ định kiến giới, khuôn mẫu giới trên các phương tiện truyền thông.

3.7. Ngân hàng Nhà nước tỉnh:

Trong xây dựng, triển khai các chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện CTMTQG dân tộc thiểu số và miền núi cần quan tâm, tạo điều kiện cho các mô hình sinh kế do phụ nữ làm chủ/ hoặc tham gia quản lý (tổ hợp tác/ hợp tác xã, hộ gia đình) được ưu tiên tiếp cận với tín dụng ưu đãi để phát triển kinh tế, thúc đẩy quyền năng kinh tế cho phụ nữ.

4. Đề nghị Ủy ban MTTQVN tỉnh:

Phối hợp giám sát quá trình triển khai thực hiện Dự án 8 và việc thực hiện các chính sách hỗ trợ giải quyết những vấn đề liên quan đến phụ nữ và trẻ em tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

5. Đề nghị UBND các huyện Vĩnh Linh, Gio Linh, Cam Lộ, Đakrông và Hướng Hóa

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách thực hiện Dự án 8 theo giai đoạn, hàng năm tại địa phương và bố trí ngân sách đảm bảo yêu cầu theo Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ Tướng Chính phủ.

- Căn cứ tình hình thực tế địa phương, hình thành cơ chế chỉ đạo, phối hợp tổ chức thực hiện Dự án 8 tại cấp huyện với sự tham gia của các ban, ngành liên quan, trong đó giao cho Hội LHPN huyện là cơ quan chủ trì tham mưu, giúp việc triển khai thực hiện Dự án 8; chỉ đạo, hướng dẫn hình thành cơ chế tổ chức thực hiện Dự án 8 tại các xã.

- Chỉ đạo, giám sát việc thực hiện lồng ghép giới trong Chương trình MTQG DTTS và miền núi tại địa phương.

- Kiểm tra, giám sát, sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện Dự án hàng năm, giai đoạn và đề xuất các giải pháp thực hiện Dự án giai đoạn tiếp theo.

- Chỉ đạo báo cáo kết quả thực hiện Dự án 8 tại địa phương gửi Hội LHPN tỉnh định kỳ, đột xuất.

Ban Thường vụ Hội LHPN tỉnh đề nghị Hội LHPN các huyện tổ chức thực hiện bám sát yêu cầu của kế hoạch và đảm bảo hiệu quả thiết thực. Đề nghị các Sở, ban ngành và UBND các huyện căn cứ vào nhiệm vụ được giao theo công văn số 2651/UBND –TH ngày 10/6/2022 của UBND tỉnh để phối hợp với Hội LHPN tỉnh trong chỉ đạo triển khai thực hiện.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vấn đề cần trao đổi, liên hệ đồng chí Hoàng Thị Minh Hồng – Trưởng ban Kinh tế - Gia đình, Xã hội Hội LHPN tỉnh, SĐT: 0849 272 777.

Nơi nhận:

- TT ĐCT TW Hội;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Sở KH&ĐT;
- Ban Dân tộc tỉnh;
- Các Sở: y tế, GD&ĐT, LĐTBXH, NN&PTNT, Thông tin và truyền thông;
- Ngân hàng nhà nước tỉnh;
- UBND và Hội LHPN các huyện Vĩnh Linh, Gio Linh, Cam Lộ, Đakrông, Hướng Hóa;
- Lưu VT, KTGĐXH.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**

Trần Thị Thanh Hà